TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2023/QĐST-DS	*Đông Hà, ngày 29 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 130/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phan Anh T;

Địa chỉ: Khu phố S, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Thị Hoàng M và bà Tạ Thị Phương Th; Cùng địa chỉ: Số 43 Trần Đại Ngh, Khu phố M, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (Hợp đồng ủy quyền ngày 16/10/2023 và Quyết định số 25/2023/QĐ- VPLS ngày 16/10/2023).

- Bị đơn: Ông Bùi Quang P;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 170- H, Khu phố C, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Nơi ở: Số 06- N, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thái H;

Địa chỉ: Khu phố B, Phường N, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Hoàng M và bà Tạ Thị Phương Th; Cùng địa chỉ: Số 43 Trần Đại Ngh, Khu phố M, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (Hợp đồng ủy quyền ngày 10/11/2023 và Quyết định số 25a/2023/QĐ-VPLS ngày 10/11/2023).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Nghĩa vụ trả lại tiền đặt cọc: Ông Bùi Quang P có nghĩa vụ phải trả lại tiền đặt cọc cho ông Phan Anh T theo Hợp đồng đặt cọc đề ngày 27/12/2021 và Hợp đồng đặt cọc đề ngày 09/3/2022, với tổng số tiền là 1.300.000.000 đồng *(Một*

tỷ, ba trăm triệu đồng chẵn), trong đó: Tiền đặt cọc 1.000.000.000 đồng, Tiền lãi do chậm trả lại tiền đặt cọc: 300.000.000 đồng.

2.2 Nghĩa vụ chậm trả tiền: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.3 Về án phí:

- Ông Bùi Quang P thuận chịu 25.500.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn)* án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho ông Phan Anh T toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 36.000.000 đồng *(Ba mươi sáu triệu đồng)* theo Biên lai thu số 0000026 ngày 30/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Đ;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Q.Trị;
- Chi cục THADS TP Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Huy